TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHIA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: 37/2023/HS-ST
Ngày: 15 - 8 -2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH NINH BÌNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Khanh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Nghi và bà Đào Thị Thanh Thơm.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thúy Lan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Văn Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 08 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2023/TLST- HS ngày 20 tháng 07 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2023/QĐXXST-HS ngày 2 tháng 08 năm 2023 đối với bị cáo:

Vũ Trung K, sinh năm 1972 tại huyện K, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Xóm 12, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Vũ Văn P (đã chết) và bà Trần Thị C. Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị D và có 04 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án: Bản án số 79/2021/HSST ngày 28/9/2021 của Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xử phạt 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng về tội "Trộm cắp tài sản". Đến ngày 24/5/2023 Vũ Trung K chưa chấp hành xong thời gian thử thách của án treo.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/5/2023 đến ngày 30/5/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị Nguyễn Thị D – sinh năm 1981; Địa chỉ: Xóm 12, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

- *Người chứng kiến*:

+ Anh Dương Văn H, Anh Phạm Văn K; vắng mặt.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên buổi sáng ngày 24/5/2023, Vũ Trung K điều khiển xe đạp điện (không gắn biển kiểm soát) đi từ nhà đến khu vực cầu thuộc xóm 5, xã Đ, huyện K. Tại đây K gặp một người đàn ông không quen biết hỏi và mua được 01 gói ma túy, gói ngoài bằng giấy màu trắng với giá 200.000đồng. Sau đó K cầm gói ma túy ở tay trái và điều khiển xe đạp điện đi tìm nơi sử dụng. Hồi 7 giờ cùng ngày, khi đi

đến khu vực đường quốc lộ 21B, đoạn thuộc phố T, thị trấn P, huyện K (đối diện với hiệu thuốc Vũ Duyên), K dừng xe định vào mua xilanh thì bị tổ công tác của Công an huyện K kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của K 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy màu trắng, có kích thước (1x0,5)cm; 01 xe đạp điện màu trắng - đỏ - đen không rõ nhãn hiệu, không gắn biển kiểm soát. Kiểm tra gói nhỏ thu giữ của K bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, cân xác định khối lượng gói là 0,23 gam ký hiệu M gửi trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 429/KL-KTHS-MT ngày 29/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: "*Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng là 0,2299 gam là ma túy, loại Heroine*."

Quá trình điều tra, Vũ Trung K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 39/CT-VKS - KS ngày 18/07/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo Vũ Trung K về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố như nội D bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Vũ Trung K phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Trung K từ 21 (*hai mươi mốt*) đến 24 (*hai mươi tư*) tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tổng hợp với hình phạt 10 tháng tù của bản án số 79/2021/HSST ngày 28/9/2021 của Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình về tội "Trộm cắp tài sản". Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 31 (*ba mươi mốt*) đến 34 (*ba mươi tư*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo ngày 24/05/2023.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01phong bì niêm phong ghi số 429/KL – KTHS – MT bên trong có vật chứng còn lại sau giám định có khối lượng 0,1702g là ma túy loại Heroine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu, 01 mảnh giấy màu trắng.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như nội D bản cáo trạng. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai tại phiên toà của bị cáo Vũ Trung K như nội D bản cáo trạng, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, phù hợp với biên bản về việc thu giữ và niêm phong vật chứng lập hồi 7 giờ 10 phút ngày 24 tháng 05 năm 2023, biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 7 giờ 45 phút ngày 24 tháng 05 năm 2023 và phù hợp kết luận giám định cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ kết luận: Hồi 7 giờ ngày 24/5/2023, tại khu vực đường quốc lộ 21B, đoạn thuộc phố T, thị trấn P, huyện

K (đối diện với hiệu thuốc Vũ Duyên), Vũ Trung K có hành vi cất giữ trái phép trong người 0,2299 gam Heroine để sử dụng cho bản thân.

Heroin là chất ma túy thuộc bảng danh mục IA, số thứ tự 9 ban hành kèm theo Nghị định số 57/2022/NĐ –CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính Phủ.

[2] Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên toà là có căn cứ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

"Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

..."

[3] Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý, sản xuất kinh doanh một số loại hàng cấm. Mặt khác hành vi của bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội và việc quản lý kinh tế tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ ma túy là mặt hàng nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng và mua bán nhưng vì nhu cầu sử dụng cho bản thân mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Do đó cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội khi chưa chấp hành xong hình phạt của bản án số 79/2021/HSST ngày 28/9/2021 của Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình về tội "Trộm cắp tài sản". Như vậy lần phạm tội này bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "tái phạm" được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn buộc bị cáo cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cai nghiện, học tập thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Tại bản án số 79/2021/HSST ngày 28/9/2021 của Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt bị cáo Vũ Trung K 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng về tội "Trộm cắp tài sản". Đến ngày 24/5/2023 Vũ Trung K chưa chấp hành xong thời gian thử thách của án treo. Như vậy căn cứ vào khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự bị cáo Vũ Trung K phải chấp hành 10 tháng tù của bản án số

79/2021/HSST ngày 28/9/2021. Tổng hợp với hình phạt tù của bản án này buộc bị cáo Vũ Trung K phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án theo quy định tại Điều 56 của bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội để phục vụ cho nhu cầu nghiện ma túy của bản thân, mặt khác qua xác minh tại chính quyền địa phương bị cáo không có tài sản riêng và cũng không có công ăn việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực cầu thuộc xóm 5, xã Đ, huyện K, K không biết tên, tuổi, địa chỉ người này, nếu gặp mặt cũng không nhận dạng được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K không đủ căn cứ để điều tra, xác minh, xử lý người đàn ông trên.

[6] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT đã trả xe đạp điện cho chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1981, trú tại xóm 12, xã Đ, huyện K (là vợ K). Do đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của chị D, chị D không biết việc K sử dụng xe đạp điện của mình để đi mua ma túy. Việc Cơ quan CSĐT đã trả xe đạp điện cho chị Nguyễn Thị D đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền. Do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết. Những vật chứng còn lại căn cứ vào Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS xử lý như sau:

Toàn bộ số ma túy còn lại sau khi giám định có khối lượng 0,1702gam là ma túy loại Heroine được niêm phong trong một phong bì ghi số 429/KL – KTHS – MT cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

01 phong bì niêm phong bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu, 01 mảnh giấy màu trắng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Vũ Trung K phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[08] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên,Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 5 Điều 65; Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Trung K phạm tội: "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo Vũ Trung K 21 (*Hai mươi mốt*) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 21 (*Hai mươi mốt*) tháng tù của bản án này với 10 (*mười*) tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm số 79/2021/HSST ngày 28/9/2021 của Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình. Buộc bị cáo Vũ Trung K phải chấp hình phạt chung cho hai bản án là 31 (*Ba mươi mốt*) tháng tù.Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 24 tháng 05 năm 2023.

2.Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy những vật chứng của vụ án gồm: Toàn bộ số ma túy hoàn trả sau khi giám định có khối lượng 0,1702g là ma túy loại Heroine được niêm phong trong một phong bì ghi số 429/KL – KTHS – MT; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu, 01 mảnh giấy màu trắng

(*Chi tiết vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/07/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K và Chi cục thi hành án dân sự huyện K*).

3. Về án phí: Bị cáo Vũ Trung K phải nộp 200.000đ án phí hình sư sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (15/08/2023). Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- TAND tỉnh Ninh Bình: 01 bản
- VKSND tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- VKSND huyện K: 02 bản
- Nhà tạm giữ Công an huyện K, tỉnh Ninh Bình.
-. Cơ quan Điều tra CA huyện K : 01 bản
- Cơ quan THA hình sự CA huyện K : 01 bản.
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- Chi cục THA dân sự huyện K: 01 bản
- Bị cáo: 01 bản.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: 01 bản
- Lưu hồ sơ: 01 bản.
- Lưu VP: 02 bản.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thị Khanh